|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT CHUYÊN BẮC NINH**ĐỀ ĐỀ XUẤT *(Đề thi gồm 01 trang)* | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ****LẦN THỨ XIII, NĂM HỌC 2022 – 2023****ĐỀ THI MÔN: LỊCH SỬ 10***Thời gian: 180 phút (Không kể thời gian giao đề)* |

**Câu 1 (3,0 điểm)**

 Anh/ chị hãy làm sáng tỏ nhận định: “Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 thành công đã tạo nên những bước ngoặt lịch sử vĩ đại”. Cuộc cách mạng này đã để lại những bài học kinh nghiệm nào cho cách mạng Việt Nam?

**Câu 2 (2,5 điểm)**

Trong giai đoạn từ thế kỉ X đến thế kỉ XV, các triều đại phong kiến Việt Nam đã thực hiện biện pháp gì để phát triển nông nghiệp? Đánh giá về tác dụng của sự phát triển nông nghiệp đối với nước ta đương thời.

**Câu 3 (2,5 điểm)**

Trình bày và nhận xét quá trình xác lập chủ quyền và quản lí đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa dưới triều Nguyễn từ năm 1802 đến cuối thế kỉ XIX. Anh/ chị hãy đề xuất biện pháp bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam hiện nay.

**Câu 4 (3,0 điểm)**

Trên cơ sở phân tích nguyên nhân thất bại của phong trào Cần Vương (1885- 1896), anh/ chị hãy rút ra bài học kinh nghiệm cho cuộc đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc của Việt Nam.

**Câu 5 (3,0 điểm)**

Dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa của thực dân Pháp (1897- 1913), Việt Nam có chuyển từ hình thái kinh tế xã hội phong kiến sang hình thái kinh tế xã hội tư bản chủ nghĩa không? Vì sao?

**Câu 6 (3,0 điểm)**

Vì sao phong trào yêu nước và cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX do tầng lớp sĩ phu tiến bộ khởi xướng. Phát biểu suy nghĩ về vai trò của tầng lớp trí thức đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

**Câu 7 (3,0 điểm)**

Nêu và giải thích hai sự kiện làm thay đổi tính chất của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939- 1945). Hai sự kiện trên đã tác động như thế nào đến cục diện của chiến tranh?

**-------------- HẾT --------------**

*(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

Họ và tên thí sinh: Số báo danh…………………..

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. Hướng dẫn chung**

1. Thí sinh có thể trả lời theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản của đáp án thì vẫn cho điểm như đáp án.

2. Ở từng câu, từng ý chỉ cho điểm tối đa khi:

 *- Trả lời đúng, có phân tích cụ thể;*

 *- Diễn đạt tốt, chữ viết rõ ràng, đúng chính tả.*

3. Điểm toàn bài không làm tròn số, để điểm lẻ đến 0,25

4. Nếu học sinh có thêm các ý sáng tạo, có thể cho điểm khuyến khích song không vượt quá tổng số điểm của cả câu.

**II. Biểu điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu**  | **NỘI DUNG**  | **ĐIỂM** |
| **Câu 1** | **Anh/ chị hãy làm sáng tỏ nhận định: “Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 thành công đã tạo nên những bước ngoặt lịch sử vĩ đại”. Cuộc cách mạng này đã để lại những bài học kinh nghiệm nào cho cách mạng Việt Nam?** | **3.0** |
| ***\** Làm sáng tỏ nhận định…***- Tạo nên bước ngoặt vĩ đại đối với nước Nga*+ Đưa đất nước thoát khỏi chiến tranh đế quốc và giải phóng nước Nga khỏi “nhà tù của các dân tộc”, mở ra một kỷ nguyên mới cho nước Nga, làm thay đổi vận mệnh đất nước và số phận hàng triệu con người Nga…đưa giai cấp công nhân, nhân dân lao động lên làm chủ đất nước và vận mệnh của mình… | 0.25 |
| + Lịch sử nước Nga đã sang trang: khai sinh một chế độ chính trị - xã hội kiểu mới – chế độ xã hội chủ nghĩa với mục đích cao cả là xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xây dựng một xã hội tự do, hạnh phúc và công bằng… | 0.25 |
| + Cách mạng Tháng Mười cũng đặt nền móng tạo dựng và gia tăng sức mạnh tổng hợp quốc gia… đóng vai trò quyết định trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai… nâng cao vai trò, vị thế quan trọng trên trường quốc tế… | 0.25 |
| - Bước ngoặt đối với lịch sử thế giới+ Cách mạng tháng Mười Nga ảnh hướng mạnh mẽ đến tiến trình lịch sử thế giới, mở ra thời kì lịch sử thế giới hiện đại, làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là một hệ thống hoàn chỉnh bao trùm cả thế giới… | 0.25 |
| + Mở ra thời kỳ lịch sử mới cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc ở châu Á, Phi và Mỹ La tinh…cổ vũ, củng cố lòng tin, làm chỗ dựa, chỉ ra phương hướng phát triển mới… | 0.25 |
| + Cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng của giai cấp công nhân trên thế giới, nhất là ở các nước tư bản, chỉ cho họ con đường đi đến thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản.  | 0.25 |
| + Đánh dấu bước chuyển biến về chất của chủ nghĩa xã hội khoa học... Chủ nghĩa Mac Lênin từ lý luận đã trở thành hiện thực… | 0.25 |
| + Khai sinh và đấu tranh cho một kiểu quan hệ quốc tế hoàn toàn mới, theo những nguyên tắc phản ánh bản chất của chế độ Xô viết: Hòa bình và hữu nghị; chống chính sách xâm lược và chiến tranh đế quốc… Dân chủ, công bằng và bình đẳng trong quan hệ giữa tất cả các quốc gia - dân tộc… cùng tồn tại hòa bình giữa các nước có chế độ chính trị - xã hội khác nhau. | 0.25 |
| \* **Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam**… *Thí sinh có thể đưa ra một số bài học kinh nghiệm như sau:*- Bài học về xây dựng Đảng Cộng sản là đội tiền phong của giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng… | 0.25 |
| - Xây dựng nhà nước kiểu mới, mọi quyền lực thuộc về nhân dân, bảo đảm tự do, bình đẳng, hạnh phúc cho nhân dân… | 0.25 |
| - Giành chính quyền về tay nhân dân, giữ chính quyền, bảo vệ chính quyền và thực thi quyền lực nhân dân… | 0.25 |
| - Chính sách đại đoàn kết dân tộc trên nền tảng liên minh công nông, tôn trọng quyền tự quyết dân tộc…kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại… | 0.25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2** | **Trong giai đoạn từ thế kỉ X đến thế kỉ XV, các triều đại phong kiến Việt Nam đã thực hiện biện pháp gì để phát triển nông nghiệp? Đánh giá về tác dụng của sự phát triển nông nghiệp đối với nước ta đương thời.** | **Điểm****2.5** |
|  | *\** **Chính sách phát triển kinh tế nông nghiệp của các triều đại phong kiến Việt Nam** |  |
| - Khuyến khích khai hoang: Trong các thế kỉ độc lập, việc khai hoang mở rộng diện tích canh tác là một trong những chính sách hàng đầu của nhà nước phong kiến…  | 0.25 |
| + Nhà nước khuyến khích nhân dân đi khai hoang…Nhà Trần khuyến khích các quý tộc, vương hầu mộ dân nghèo khai hoang, lập điền trang… | 0.25 |
| - Phát triển thủy lợi: Các triều đại phong kiến đều chú trọng công tác thủy lợi: Nhà Tiền Lê cho nhân dân đào, vét nhiều mương máng. Thời Lý, năm 1108 đắp đê cơ xá dọc sông Hồng...Thời Trần, năm 1248, tổ chức nhân dân cả nước đắp đê “ quai vạc” dọc hai bên bờ sông từ đầu nguồn ra biển…Thời Lê sơ, nhà nước cho đắp một số đê biển...Đặt chức quan Hà đê sứ trông coi các công trình thủy lợi… | 0.25 |
| - Bảo vệ sức kéo: Các triều đại Lý, Trần, Lê quan tâm bảo vệ sức kéo nông nghiệp.Vua Lý Nhân Tông xuống chiếu phạt nặng những kẻ trộm trâu, mổ trộ trâu, Vua Lê nghiêm cấm giết trâu bò ăn thịt... | 0.25 |
| - Đảm bảo sản xuất: Việc đảm bảo sức lao động cũng đã được các triều đại phong kiến quan tâm, thể hiện qua chính sách “ngụ binh ư nông”...nhà Lê sơ ban hành chính sách “ quân điền” quy định phân chia ruộng đất làng xã.... | 0.25 |
| - Khuyến khích sản xuất: Các vua Tiền Lê, Lý hàng năm làm lễ tịch điền để khuyến khích sản xuất… | 0.25 |
| ***\** Đánh giá về tác dụng của sự phát triển nông nghiệp đối với nước ta đương thời**. |  |
| - Những chính sách khuyến nông trên của các triều đại phong kiến thời độc lập, tự chủ mang tính toàn diện, tích cực. Tạo cơ sở vững chắc cho sự phát triển kinh tế nông nghiệp một cách bền vững… | 0.25 |
| - Nông nghiệp phát triển làm cho đời sống nhân dân ấm no…, tình hình chính trị ổn định, đất nước thái bình… | 0.25 |
| - Thúc đẩy thủ công nghiệp, thương nghiệp phát triển, là cơ sở để xây dựng nền kinh tế tự chủ…; tạo điều kiện cho văn hóa - giáo dục và khoa học- kĩ thuật phát triển…  | 0.25 |
| - Tạo nên sức mạnh trong sự nghiệp bảo vệ đất nước, chống giặc ngoại xâm... | 0.25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 3** | **Trình bày và nhận xét quá trình xác lập chủ quyền và quản lí đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa dưới triều Nguyễn từ năm 1802 đến cuối thế kỉ XIX. Anh/ chị hãy đề xuất biện pháp bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam hiện nay.**  | **Điểm****2.5** |
|  | ***\** Trình bày và nhận xét quá trình xác lập chủ quyền và quản lí…** |  |
| - Dưới triều Nguyễn, các đội Hoàng Sa, Bắc Hải đã được tải lập (1803) và đất trong tổ chức chung của các đội Trường Đà, có nhiệm vụ bảo vệ, quản lí và khai thác sản vật ở các khu vực biển đảo.  | 0.5 |
| - Thời vua Minh Mạng (1820 — 1841), hoạt động xác lập chủ quyền ở quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa đã diễn ra với các hình thức và biện pháp như kiểm tra, kiểm soát, khai thác sản vật biển, tổ chức thu thuế và cứu hộ tàu bị nạn, khảo sát đo vẽ bản đồ, dựng miếu thờ, lập bia chủ quyền..... | 0.5 |
| - Nhà Nguyễn đã tiếp tục thực thi việc quản lí về mặt nhà nước đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa được chiếm hữu từ thời các chúa Nguyễn. Từ chiếm hữu một cách hòa bình, không có tranh chấp đến quản lí liên tục về mặt nhà nước còn là cơ sở về mặt pháp lí để Việt Nam đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo. | 0.5 |
| \* **Đề xuất biện pháp….** *(Thí sinh có thể trình bày nhiều đề xuất khác nhau về biện pháp bảo vệ chủ quyền biển đảo, diễn đạt mạch lạc, rõ ràng. Mỗi ý đúng được 0,25 điểm*.*)**Sau đây là một số ví dụ tham khảo:* 1) Thực hiện chiến lược phát triển kinh tế biển toàn diện, đưa Việt Nam trở thành quốc gia biển phát triển mạnh; 2) Xây dựng lực lượng quản lí, bảo vệ biển, đảo về mọi mặt; 3) Thực hiện công tác đối ngoại quốc phòng, đẩy mạnh tuyên truyền về chủ quyền biển đảo,...4) Xây dựng thế trận phòng thủ trên các quần đảo…5) Nghiên cứu đầy đủ và tập hợp đến mức cao nhất mọi chứng cứ về lịch sử, về chủ quyền biển đảo của Việt Nam để phục vụ đấu tranh ngoại giao và vận động quốc tế… 6) Tổ chức và tham gia các Hội thảo Khoa học Quốc tế nhằm khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam… 7) Ban hành các văn bản pháp luật khẳng định chủ quyền, thông qua Luật Biển Việt Nam năm 2012, tham gia Công ước Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982, thúc đẩy và thực hiện đầy đủ Tuyên bố về ứng xử của các biện ở Biển Đông (DOC)… 8) Hợp tác giải quyết các tranh chấp, bất đồng trên Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế… | 1.0 |
|  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 4** | **Trên cơ sở trình bày nguyên nhân thất bại của phong trào Cần Vương (1885- 1896), anh/ chị hãy rút ra bài học kinh nghiệm cho cuộc đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc của Việt Nam.** | **Điểm****3.0** |
|  | **\* Nguyên nhân thất bại của phong trào Cần Vương (1885- 1896)** |  |
| *- Chủ quan*+ Khẩu hiệu Cần vương chỉ đáp ứng một phần nhỏ yêu cầu của nông dân, chưa giải quyết triệt để yêu cầu khách quan của sự tiến bộ xã hội. Do vậy, sức hấp dẫn của khẩu hiệu này còn bị hạn chế nhiều. Quyền lợi của lực lượng tham gia chủ yếu chưa được giải quyết nên sức mạnh không được phát huy | 0.25 |
| *+* Thiếu một giai cấp tiên tiến đủ năng lực lãnh đạo… thiếu đường lối đúng đắn, khoa học, ngọn cờ phong kiến đã lỗi thời, không tập hợp đoàn kết được toàn dân tiến hành cuộc đấu tranh chống xâm lược. | 0.25 |
| + Chưa chú ý đến điều kiện để kháng chiến lâu dài (xây dựng sức mạnh vật chất, bồi dưỡng sức dân...), làm cho tương quan lực lượng có lợi cho ta, bảo đảm thắng lợi cho cuộc khởi nghĩa. | 0.25 |
| + Phong trào còn mang tính địa phương, cô lập với nhau, thiếu thống nhất, chưa có sự liên kết trong phạm vi cả nước...dễ bị địch cô lập, đàn áp.  | 0.25 |
| *- Khách quan*+ Tương quan lực lượng chênh lệch: Thực dân Pháp mạnh về lực lượng, trang bị. Lực lượng khởi nghĩa còn yếu, bị hao mòn. Đất nước suy yếu… | 0.25 |
| + Con đường cứu nước theo ngọn cờ phong kiến đang bước vào giai đoạn bế tắc không chỉ ở Việt Nam mà còn ở châu Á… | 0.25 |
| ***\* Bài học kinh nghiệm*** |  |
| - Có đường lối đấu tranh đúng đắn, giai cấp lãnh đạo tiên tiến… | 0.5 |
| - Có sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, nhất là vấn đề lực lượng: liên kết, tập hợp được lực lượng dân tộc trên quy mô toàn quốc…Quan tâm đến quyền lợi của nhân dân, nhất là nông dân để có thể huy động đến mức cao nhất sự tham gia ủng hộ của nhân dân… | 0.5 |
| - Cuộc khởi nghĩa nổ ra phải đúng thời điểm, thời cơ chín muồi, tương quan lực lượng có lợi cho cách mạng. | 0.5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 5** | **Dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa của thực dân Pháp (1897- 1913), Việt Nam có chuyển từ hình thái kinh tế xã hội phong kiến sang hình thái kinh tế xã hội tư bản chủ nghĩa không? Vì sao?** | **Điểm****3.0** |
|  | **\* Khẳng định**: Không | 0.5 |
| **\* Giải thích** |  |
| - Với những tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần 1 (1897-1913), tình hình kinh tế, xã hội Việt Nam có nhiều chuyển biến…*+ Về mặt kinh tế:* mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa bước đầu xâm nhập vào Việt Nam: các hầm mỏ, đồn điền, các hiệu buôn, cơ sở sản xuất, cơ sở hạ tầng từng bước được đầu tư xây dựng… | 0.5 |
| *+ Về mặt xã hội:* xuất hiện các giai tầng đại diện cho phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa xuất hiện nhưng số lượng ít, thế lực kinh tế, chính trị nhỏ yếu… | 0.25 |
| * Tầng lớp tư sản dân tộc: Đầu thế kỉ XX, một lớp người đã đứng ra hoạt động công thương nghiệp, kêu gọi mở cửa hiệu buôn hoặc lập xưởng sản xuất. Đó là những lớp người đầu tiên của tầng lớp tư sản dân tộc. Ngay từ đầu họ đã bị thực dân Pháp khống chế, chèn ép nên số lượng nhỏ bé, thế lực yếu ớt.
 | 0.25 |
| * Tầng lớp tiểu tư sản: những người buôn bán nhỏ, chủ xưởng nhỏ, viên chức trong các công sở, trí thức, học sinh, sinh viên… cũng ngày một đông cùng với sự khai thác mở rộng của thực dân Pháp.
 | 0.25 |
| * Công nhân: Một bộ phận nông dân bị phá sản vì đế quốc và địa chủ phong kiến cướp mất ruộng đất, phải bỏ làng xóm ra thành thị, đến nhà máy, đồn điền hầm mỏ để xin việc làm và trở thành công nhân.
 | 0.25 |
| - Tuy nhiên, Việt Nam không có chuyển từ hình thái kinh tế xã hội phong kiến sang hình thái kinh tế xã hội tư bản chủ nghĩa:+ Sự biến đổi kinh tế chủ yếu diễn ra ở một số vùng mang tính cục bộ, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa bước đầu được du nhập vào Việt Nam bên cạnh kinh tế phong kiến vẫn còn tồn tại…nền kinh tế Việt Nam đã mang tính chất thực dân nửa phong kiến.  | 0.5 |
| + Hệ thống chính quyền phong kiến vẫn được duy trì, các giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất phong kiến vẫn tồn tại (địa chủ, nông dân)… | 0.25 |
| + Mâu thuẫn cơ bản trong xã hội cũ không mất đi và xuất hiện thêm mâu thuẫn mới…tính chất xã hội Việt Nam là xã hội thuộc địa nửa phong kiến  | 0.25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 6** | **Vì sao phong trào yêu nước và cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX do tầng lớp sĩ phu tiến bộ khởi xướng? Phát biểu suy nghĩ về vai trò của tầng lớp trí thức đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.** | **Điểm****3.0** |
|  | \* **Phong trào yêu nước và cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX do tầng lớp sĩ phu tiến bộ khởi xướng vì:** |  |
| - Sĩ phu tiến bộ là những người xuất thân từ nền giáo dục Nho học, chịu sự ảnh hưởng từ tư tưởng dân chủ tư sản nên đã từ bỏ tư tưởng “trung quân ái quốc”, đọc tân thư, tân văn, trở nên “tư sản hóa”… | 0.25 |
| - Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897- 1913) đã làm cho xã hội Việt Nam có những chuyển biến, giai cấp cũ phân hóa, xuất hiện những giai tầng mới… Mỗi giai tầng có địa vị kinh tế xã hội khác nhau, khả năng cách mạng khác nhau… | 0.25 |
| + Địa chủ phong kiến: Đại địa chủ làm tay sai và cấu kết với Pháp để thống trị và bóc lột nhân dân ta; một bộ phận trung, tiểu địa chủ có tinh thần yêu nước, tham gia khi có điều kiện… | 0.25 |
| + Nông dân là lực lượng cách mạng to lớn, nhưng hạn chế về nhận thức nên không có khả năng lãnh đạo cách mạng. | 0.25 |
| + Công nhân là tầng lớp mới hình thành, đang trong quá trình đấu tranh lẻ tẻ, tự phát, chưa trở thành lực lượng chính trị độc lập. | 0.25 |
| + Tư sản số lượng ít, thế lực yếu; xuất hiện tầng lớp tiểu tư sản thành thị còn nhiều hạn chế…. | 0.25 |
| + Tầng lớp sĩ phu yêu nước tiến bộ có điều kiện lãnh đạo hơn các tầng lớp khác vì có uy tín trong xã hội; có tri thức để nhận thức thời cuộc; có điều kiện để tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản từ bên ngoài… | 0.25 |
| - Xét theo thái độ chính trị và khả năng cách mạng, lực lượng sĩ phu tiến bộ là lực lượng có khả năng khởi xướng và lãnh đạo phong trào yêu nước…Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế xã hội nên họ mới chỉ tạo ra được một cuộc vận động theo khuynh hướng dân chủ tư sản mà chưa trở thành cuộc cách mạng tư sản thực sự ở nước ta… | 0.25 |
| **\* Phát biểu suy nghĩ về vai trò của trí thức hiện nay***HS có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau, hợp lí, thuyết phục thì cho điểm, mỗi ý đúng 0,25 điểm. Dưới đây là một số gợi ý:*1) Cần phải nhận thức đúng vai trò của tầng lớp trí thức. Họ là những người có trình độ, có uy tín cao trong xã hội, cần trọng dụng đội ngũ trí thức…2) Ngày nay, tầng lớp trí thức đóng vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc…3) Đi tiên phong, khởi xướng nhiều hoạt động mang tính sáng tạo trên những lĩnh vực liên quan đến chuyên môn của mình….4) Đóng vai trò quan trọng trong việc lãnh đạo đất nước, đề ra các chủ trương, đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, củng cố khối đoàn kết dân tộc…5) Tầng lớp trí thức đi đầu trong việc nghiên cứu khoa học phát minh kĩ thuật, tiếp thu, sử dụng có hiệu quả các thành tựu khoa học – công nghệ mới từ những nước phát triển để ứng dụng vào sản xuất… 6) Là lực lượng quyết định thực hiện thành công nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao…7) Đóng vai trò chủ đạo tham gia các hoạt động sáng tạo văn hóa, nghệ thuật, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; tuyên truyền, phổ biến những bằng chứng khoa học để khẳng định chủ quyền biển đảo, chống lại các ý kiến phản động, xuyên tạc…8) Trong bối cảnh hiện nay, tầng lớp trí thức cần phát huy khả năng của mình, dũng cảm, tích cực tham gia xây dựng, hoạch định chính sách… | 1.0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 7** | **Nêu và giải thích hai sự kiện làm thay đổi tính chất của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939- 1945). Hai sự kiện trên đã tác động như thế nào đến cục diện của chiến tranh?** | **Điểm****3.0** |
|  | **\* Nêu và giải thích hai sự kiện làm thay đổi tính chất của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.** |  |
| **- Khẳng định:** Hai sự kiện làm thay đổi tính chất Chiến tranh thế giới thứ hai: Tháng 6/1941, Đức tấn công Liên Xô. Liên Xô tham chiến… Tháng 1/1942, khối Đồng minh chống phát xít được thành lập với sự tham gia của 26 nước, trong đó có 3 cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh. | 0.5 |
| - **Giải thích:** + Tháng 6/1941, Đức tấn công Liên Xô. Liên Xô tham chiến, tính chất chiến tranh thay đổi, vì trước khi Liên Xô tham chiến, đây là cuộc chiến tranh phi nghĩa, chiến tranh đế quốc, xâm lược, tranh giành thuộc địa, thị trường của nhau. Nhưng khi Liên Xô tham chiến, tình chất cuộc chiến tranh thay đổi mang tính chất chính nghĩa vì cuộc chiến của Liên Xô là nhằm bảo vệ độc lập, bảo vệ hòa bình. | 0.25 |
| + Tháng 1/1942, khối Đồng minh chống phát xít thành lập với sự tham gia của 26 nước, trong đó có 3 cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh, tính chất cuộc chiến tranh thay đổi vì mục tiêu của khối Đồng minh là đánh bại phát phát xít, bảo về độc lập dân tộc, bảo vệ hòa bình, an ninh thế giới. | 0.25 |
| **\* Tác động…** Hai sự kiện trên đã có tác động tích cực, làm thay đổi căn bản cục diện chiến tranh, quân Đồng minh giành những thắng lợi quan trọng, từng bước tiêu diệt chủ nghĩa phát xít, kết thúc chiến tranh ở Châu Âu (5/1945), ở Châu Á (8/1945)… | 0.5 |
| ***- Liên Xô tham chiến 6/1941***+ Liên Xô trở thành trụ cột, trở thành lực lược đoàn kết tất cả các nước chống phát-xít. Chính phủ Anh, Mĩ đứng về phía Liên Xô và các lực lượng dân chủ chống phát-xít… | 0.25 |
| + Liên Xô tham chiến đã góp phần làm thay đổi cục diện của chiến tranh. Là một trong những nước đi đầu, chủ chốt và quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít, kết thúc chiến tranh…tiêu diệt phát xít Đức, tiêu diệt phát xít Nhật… kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai. | 0.25 |
| + Liên Xô tham gia các Hội nghị Ianta (2/1945), Hội nghị Potxđam (7-8/1945) bàn việc kết thúc chiến tranh. Những quyết định tại các Hội nghị này đã hình thành nên trật tự thế giới mới – trật tự hai cực Ianta trong đó Liên Xô là một cực quan trọng, góp phần bảo vệ nền hòa bình thế giới… | 0.25 |
| ***- Khối Đồng minh chống phát xít ra đời***+ Lần đầu tiên trong lịch sử thế giới một Mặt trận bao gồm các quốc gia có chế độ xã hội khác nhau cùng phối hợp chiến đấu chống kẻ thù chung là một nhân tố quan trọng đảm bảo thắng lợi của cuộc chiến tranh chống phát xít. | 0.25 |
| + Sự thành lập mặt trận Đồng minh chống phát xít đã đưa đến việc các nước Anh – Mĩ mở mặt trận thứ hai ở Tây Âu (1944) làm cho phát xít Đức bị kẹp giữa hai gọng kìm, thúc đẩy nhanh hơn quá trình sụp đổ của phát xít Đức, góp phần giúp đỡ và giảm nhẹ gánh nặng chiến tranh cho Liên Xô… góp phần đánh bại phát xít Nhật, kết thúc chiến tranh. | 0.25 |
| + Tạo cơ sở cho việc hình thành tổ chức Liên Hiệp Quốc sau này, để lại bài học về phát huy sức mạnh đoàn kết của nhân dân thế giới trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung. | 0.25 |